

TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU VỀ BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC PHÒNG CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐÁNH BẮT HẢI SẢN

Nguyễn Tri^{1*}, Võ Thị Ngọc Lan²

¹Nhà Văn hóa lao động tỉnh Phú Yên

²Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh

*Email: triphuyen80@yahoo.com.vn

Ngày nhận bài: 07/09/2022; Ngày nhận đăng: 01/06/2023

Tóm tắt

Tai nạn thương tích (TNTT) khi đánh bắt hải sản trên biển đã ảnh hưởng không nhỏ đến sức khỏe, tinh mạng và chất lượng cuộc sống của người lao động đánh bắt hải sản. Có nhiều nguyên nhân gây ra tình trạng này nhưng việc thiếu năng lực phòng chống TNTT là nguyên nhân quan trọng nhất. Bài viết này trình bày nghiên cứu tổng quan về bồi dưỡng năng lực phòng chống TNTT cho người lao động đánh bắt hải sản trong và ngoài nước. Nghiên cứu này chỉ ra khoảng trống về bồi dưỡng năng lực phòng chống TNTT cho người lao động đánh bắt hải sản tại Việt Nam để tiếp tục nghiên cứu và thực hiện tổ chức bồi dưỡng.

Từ khóa: Bồi dưỡng, năng lực, phòng chống tai nạn thương tích (PCTNTT), người lao động đánh bắt hải sản

An overview of fostering competency to prevent injury accidents for fishermen

Nguyen Tri¹, Vo Thi Ngoc Lan²

¹Phu Yen Labour Cultural House

²HCMC University of Technology and Education

Received: September 07, 2022; Accepted: June 01, 2023

Abstract

Injury accidents when fishing at sea have a significant impact on the health, life and quality of fishermen's life. There are many causes of these circumstances, but the lack of competencies to prevent and avoid injuries is regarded as the most important cause. This article presents an overview of a study on fostering the competencies to prevent injury accidents for fishermen from both inside and outside of the country. This study points out the gap in fostering the competencies to prevent and avoid injuries for fishermen in Vietnam for further research and fostering impletation.

Keywords: Fostering, competency, prevent injury accidents, fishermen.

1. Mở đầu

Hiện nay, nghề cá nước ta có đặc thù là nghề cá quy mô nhỏ (Nguyễn Văn

Kháng, 2011) nhưng là nghề nặng nhọc, nguy hiểm, người lao động đánh bắt hải sản phải làm việc trong điều kiện khắc nghiệt

của biển. Trong khi đó, trình độ chuyên môn nghề nghiệp của người lao động còn thấp, ít được đào tạo, bồi dưỡng. Từ bao đời nay, nghề đánh bắt hải sản vẫn là cha truyền con nối, người lao động phần lớn học hỏi bằng kinh nghiệm của người đi trước và những trải nghiệm của bản thân, ít có kiến thức, kỹ năng bài bản. Vì thế, ngoài việc chưa làm chủ được công nghệ, thiết bị, sản lượng đánh bắt thấp thì đã có nhiều sự cố đáng tiếc xảy ra trên biển đối với người lao động đánh bắt hải sản do sự thiếu hụt kiến thức hoặc chưa đủ những kỹ năng lao động cần thiết (Lại Xuân Môn, 2013; Lê Hồng Minh, 2011).

Hơn nữa, trong quá trình đánh bắt hải sản, người lao động phải làm việc trong điều kiện khắc nghiệt của biển và điều kiện bất lợi trên tàu. Tất cả các yếu tố này tạo ra môi trường lao động của ngành khai thác biển có tính đặc thù riêng và tồn tại những yếu tố, nguy cơ tiềm ẩn của TNTT. Ở Việt Nam, trong những năm qua có khoảng 600 vụ tai nạn xảy ra với người lao động đánh bắt hải sản. Những tai nạn thương tích thảm khốc đã xảy ra trên biển ở nước ta như cơn bão Linda năm 1998 đổ bộ vào các tỉnh Nam Bộ làm đắm hàng ngàn tàu thuyền và làm chết trên 3000 người lao động đánh bắt hải sản. Cơn bão Chanchu năm 2006 đổ bộ vào Biển Đông nước ta làm chết 246 người lao động đánh bắt hải sản 04 tỉnh Miền Trung từ Đà Nẵng đến Bình Định (Lê Hồng Minh, 2011; Nguyễn Văn Tâm, 2018). Hầu hết các TNTT trên biển của các tàu cá đều xuất phát từ những nguyên nhân khác nhau, từ chủ quan đến khách quan, trong đó có việc chưa chuẩn bị tốt quá trình lao động, chưa đủ hoặc không có kỹ năng lao động cần thiết, thiếu kiến thức về vệ sinh an toàn lao động (Nguyễn Văn Tâm, 2018).

Như vậy có thể thấy, năng lực PCTNTT của người lao động đánh bắt hải

đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo an toàn cho người lao động trong quá trình đánh bắt hải sản trên biển. Việc tổ chức bồi dưỡng như thế nào để hình thành và phát triển năng lực phòng chống TNTT của người lao động đánh bắt hải sản được xem là vấn đề cấp thiết hiện nay. Vấn đề này đã thu hút được nhiều sự quan tâm nghiên cứu của các nhà khoa học trong và ngoài nước. Bài viết tổng quan một số công trình nghiên cứu về bồi dưỡng năng lực PCTNTT cho người lao động đánh bắt hải sản để làm cơ sở đề xuất hướng nghiên cứu giải pháp bồi dưỡng.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tổng quan một số công trình khoa học trên thế giới

Tại Mỹ, trong nghiên cứu của mình, nhóm tác giả Todd Miner cho rằng nghề đánh bắt cá là một nghề nguy hiểm. Tuy nhiên, người lao động đánh bắt hải sản thường chỉ được tiếp cận với các lớp sơ cấp cứu, tác giả cho rằng họ cần phải được huấn luyện thêm về các kỹ năng phòng chống TNTT trên biển. Trên cơ sở các dữ liệu nghiên cứu, tác giả đề xuất một chương trình bồi dưỡng trong hơn 2 ngày gồm 16 giờ, trong đó kiến thức và kỹ năng được giảng dạy tích hợp nhằm phát triển kỹ năng xử lý các tình huống nguy hiểm hoặc bệnh tật phổ biến trên biển có thể nguy hiểm đến tính mạng. Để hoàn thành khóa học và nhận chứng chỉ, người học phải đạt các kỹ năng cơ bản theo yêu cầu và vượt qua bài kiểm tra cuối cùng (Todd Miner và cộng sự, 2019).

Tại Đan Mạch, nghiên cứu của Laursen, Hansen và Jensen trên các tàu đánh bắt hải sản giai đoạn 1989-2005, có 114 trường hợp tai nạn tử vong trên biển. Trong đó 61 trường hợp xảy ra do đắm tàu, lật úp tàu, do sự thay đổi thời tiết và do va chạm trên biển, 39 trường hợp tử vong chủ

yếu xảy ra trong quá trình đánh bắt liên quan đến ngư cụ, trơn trượt trên tàu, vấp phải dây tời. Trong giai đoạn 1995-2005, tỷ lệ các tai nạn không giảm, dù đã có những cố gắng để giảm thiểu các rủi ro, do đó nhóm tác giả nghiên cứu đã đề xuất là cần phải tăng cường tập trung việc đào tạo để đảm bảo an toàn lao động cho người lao động đánh bắt hải sản, đào tạo lại cho người lao động đánh bắt hải sản, đặc biệt là các người lao động đánh bắt hải sản làm việc trên các tàu nhỏ (Laursen và cộng sự, 2008).

Tại Iceland, Sigvaldason trong nghiên cứu về tỷ lệ, tính chất và hoàn cảnh xảy ra TNTT của người lao động đánh bắt hải sản vùng biển Iceland trong giai đoạn 2001-2005, tỷ lệ tử vong là 54/100000 người lao động đánh bắt hải sản/năm. Đa số các tai nạn xảy ra vào ban ngày, người lao động đánh bắt hải sản ít có kinh nghiệm đi biển có tỷ lệ tai nạn và tử vong cao hơn. Tác giả đề xuất cần phải sửa đổi quy trình an toàn trên tàu và đào tạo lại về an toàn lao động cho các người lao động đánh bắt hải sản (Sigvaldason & Tryggvason, 2010).

Tại Anh, trong một nghiên cứu vào năm 2010, Helen Grimsmo-Powney và cộng sự cho rằng nghề đánh cá là nghề nguy hiểm và yêu cầu lao động phải có thể lực. Các tác giả đã hoàn thành cuộc điều tra 210 người lao động đánh bắt hải sản cho thấy có 56 người đã phải vào bờ cấp cứu vì lý do y tế, hầu hết là cấp cứu do thương tích, chỉ có 5 người là do bệnh tật. Các tác giả đề xuất phải triển khai chương trình đào tạo sơ cứu, phòng chống tai nạn, thương tích cho người đi biển (Helen Grimsmo-Powney và cộng sự, 2010).

Theo nghiên cứu của Trung tâm phát triển thủy sản Đông Nam Á (Southeast Asian Fisheries Development Center, viết tắt là SEAFDEC) về an toàn cho tàu cá có

boong dài dưới 12 m và tàu cá không có boong đã đưa ra khuyến nghị an toàn cho tất cả người lao động đánh bắt hải sản trên tàu là phải được đào tạo an toàn trước khi lên tàu và ngay trong chuyến biển đầu tiên của họ, bao gồm các chỉ dẫn khẩn cấp; huấn luyện rời tàu;...Theo đó, bất kỳ người nào lần đầu tiên đi biển để làm việc trên các tàu cá có chiều dài nhỏ hơn 12 m và tàu cá không có boong đều phải bồi dưỡng những kiến thức và thành thạo về các loại tai nạn khẩn cấp có thể xảy ra như hỏa hoạn, đâm va, mắc cạn, lật thuyền và thương vong; biết các loại thiết bị cứu trợ; biết sử dụng áo phao, đồ lặn (khi thích hợp) và dụng cụ hỗ trợ nổi; biết sử dụng bình cứu hỏa và vòi chữa cháy; biết sử dụng tất cả các loại dụng cụ báo hiệu cứu nạn bằng hình ảnh; hiểu những mối nguy hiểm liên quan đến việc sử dụng rượu và chất kích thích; hiểu các bước sơ cứu nạn để thực hiện khi gặp tai nạn; có kiến thức về thuật ngữ hàng hải phổ biến; kiến thức về các nguyên nhân và hậu quả của hạ thân nhiệt và các biện pháp phòng sự hạ thân nhiệt; kiến thức về nhiệm vụ của một thuyền trưởng trước khi rời tàu; có ý thức nhằm đảm bảo an toàn khi làm việc trên tàu (SEAFDEC, 2013).

Theo Công ước quốc tế về tiêu chuẩn đào tạo huấn luyện, chứng nhận và trực ca cho thuyền viên (STCW) ở phiên bản 2011 của IMO mà Việt Nam là thành viên tham gia ký kết thì mục tiêu của SCTW là nâng cao an toàn cho con người và tài sản trên biển và bảo vệ môi trường biển bằng cách xác lập các tiêu chuẩn thống nhất quốc tế về đào tạo huấn luyện, chứng nhận và trực ca cho thuyền viên trên tàu cá nhằm làm cho thuyền viên tàu cá có đủ khả năng chuyên môn và thích hợp với nhiệm vụ của từng người trên tàu. Theo đó, trước khi được chỉ định làm nhiệm vụ trên tàu thì tất

cả thành viên trên tàu phải được huấn luyện cơ bản hoặc được hướng dẫn về an toàn khi làm việc trên tàu, đáp ứng quy định tiêu chuẩn năng lực tối thiểu khi làm việc trên tàu bao gồm các năng lực như năng lực cứu người trên biển trong trường hợp bỏ tàu; năng lực chống cháy và dập lửa; năng lực sơ cứu sơ cấp; năng lực tối thiểu trong an toàn cá nhân và trách nhiệm xã hội. Người lao động đánh bắt hải sản được trang bị những kiến thức, hiểu biết và kỹ năng nhận biết các tình huống khẩn cấp có thể xảy ra như đắm va tàu, cháy tàu, đắm tàu, các loại thiết bị cứu sinh thông thường trên tàu, các nguyên tắc cứu người và kỹ thuật cứu sinh, kiến thức về các yếu tố chống cháy nổ, tổ chức chống cháy trên tàu, các biện pháp sơ cấp cứu cơ bản do tai nạn, kiến thức về ứng phó với tình huống khẩn cấp, kỹ năng làm việc theo nhóm (IMO, 2011, bản dịch của Tiểu Văn Kinh)

2.2. Tổng quan một số công trình khoa học tại Việt Nam

Theo kết quả nghiên cứu của Phùng Thị Thanh Tú và cộng sự về thực trạng và các giải pháp ngăn chặn tai nạn khi lặn biển của người lao động đánh bắt hải sản tại các tỉnh Miền Trung cho thấy nghề lặn biển đánh bắt hải sản thường làm việc rất nặng nhọc, đe dọa tính mạng nhưng trang bị bảo hộ lao động kém, thiếu an toàn và đặc biệt họ chưa được đào tạo nghề, vì thế phải tổ chức đào tạo nghề cho người lao động đánh bắt hải sản để đáp ứng yêu cầu công việc. (Phùng Thị Thanh Tú và cộng sự, 2014)

Một nghiên cứu của Nguyễn Thị Yến trên các lao động đánh bắt hải sản xa bờ tại xã Lập Lễ, Huyện Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng cho thấy tỷ lệ tử vong của người lao động đánh bắt hải sản tương đối cao, nguyên nhân tử vong chủ yếu là do tai nạn giao thông đường biển (51,17%), ngã xuống biển gây đuối nước (20,80%). Tác

giả đề xuất giải pháp cần trang bị dụng cụ cấp cứu và phải huấn luyện cho người lao động đánh bắt hải sản cách sơ cứu ban đầu (Nguyễn Thị Yến, 2007).

Trong nghiên cứu của Trần Hồng Minh về điều kiện lao động và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động đánh bắt hải sản xa bờ ở một số tỉnh phía nam Việt Nam, tác giả đã nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp cần phải đào tạo, bồi dưỡng người lao động đánh bắt hải sản một cách thường xuyên, đặc biệt là trong phần đào tạo cần thêm phần thực hành về cứu hộ, cứu nạn trên biển. Tăng cường các hình thức đào tạo ngắn hạn phù hợp với trình độ, tập quán của lao động nghề cá. Việc bồi dưỡng kiến thức cho người lao động đánh bắt hải sản đòi hỏi phải có thực tiễn và lý thuyết gắn liền với thực tiễn, bồi dưỡng thông qua những mô hình thực tiễn (Lê Hồng Minh, 2010)

Theo nghiên cứu của Nguyễn Văn Tâm về thực trạng và kết quả giải pháp đào tạo phòng chống TNTT của người lao động đánh bắt hải sản và thuyền viên khu vực Hải Phòng, tác giả cho rằng lao động trên tàu biển là một trong những loại hình lao động mang tính nghề nghiệp đặc biệt, điều kiện lao động trên biển hết sức khó khăn, thường xuyên phải làm việc trong điều kiện khắc nghiệt của thiên nhiên tạo ra các gánh nặng thần kinh-tâm lý, làm gia tăng các bệnh có tính nghề nghiệp và các TNTT của người đánh bắt hải sản. Tác giả cũng chỉ ra nhiều nguyên nhân trong đó có nguyên nhân người lao động đánh bắt hải sản còn thiếu kiến thức, không có hoặc không đủ kỹ năng cần thiết do chưa tổ chức học tập, bồi dưỡng. Tác giả đã tiến hành thực nghiệm bằng cách tổ chức bồi dưỡng với hình thức bồi dưỡng lý thuyết kết hợp với thực hành về nội dung xử lý cấp cứu ban đầu khi xảy ra TNTT trên biển, kết quả cho thấy trong

điều kiện trên tàu không có nhân viên y tế thì người lao động đánh bắt hải sản vẫn có thể xử lý cấp cứu ban đầu nếu đã được huấn luyện, bồi dưỡng (Nguyễn Văn Tâm, 2018).

Trong một nghiên cứu của Phan Trọng Huyền và Vũ Kế Nghiệp về nguy cơ tiềm ẩn tai nạn trong nghề câu cá ngư đại dương tỉnh Khánh Hòa, các nhà nghiên cứu đã tiến hành điều tra phỏng vấn 979 thuyền viên, khảo sát 135 mẻ câu của 6 tàu thuyền trên biển, kết quả cho thấy đối với nguy cơ tai nạn do yếu tố con người thì chất lượng thuyền viên được đánh giá bởi trình độ học vấn và chứng chỉ chuyên môn, nếu thuyền viên học vấn thấp (tiểu học trở xuống), thiếu chứng chỉ chuyên môn thì nguy cơ tai nạn càng cao. Kết quả khảo sát cho thấy, trình độ học vấn, chuyên môn của người lao động đánh bắt hải sản rất thấp, 68% chưa tốt nghiệp tiểu học, thiếu kinh nghiệm, về bằng thuyền trưởng, máy trưởng đạt 100% nhưng chứng chỉ thuyền viên thì chưa người nào được đào tạo vì địa phương chưa tổ chức đào tạo theo quy định, đây được xem là dấu hiệu tiềm ẩn nguy cơ gây ra tai nạn lao động (Phan Trọng Huyền, Vũ Kế Nghiệp, 2008).

Để tuyên truyền, hướng dẫn đảm bảo an toàn cho người và phương tiện hoạt động nghề cá trên biển, một số tác giả đã sưu tập, biên soạn các nội dung hướng dẫn về bảo đảm an toàn cho người và phương tiện hoạt động nghề cá trên biển gồm hướng dẫn kiến thức về kỹ thuật khai thác hải sản trên biển, quy tắc tránh va chạm trên biển bắt buộc đối với tất cả các loại tàu thuyền; các quy định về sử dụng tín hiệu âm thanh, ánh sáng để báo hiệu; trang bị an toàn tàu cá như: trang bị cứu sinh, chống thủng, cứu hỏa, trang bị hàng hải, thông tin, tín hiệu và một số quy định về an toàn lao động trên tàu, một số kiến thức, kỹ năng để

bồi dưỡng thuyền viên tàu cá, bồi dưỡng thuyền trưởng, máy trưởng với những kiến thức phải áp dụng trong trường hợp khẩn cấp khác nhau va chạm, mắc cạn, cháy và phát nổ, có người rơi xuống biển (Viện nguồn lợi thủy sản, 1996; Phạm Thùy Ninh, 2014)

Qua tổng quan một số công trình nghiên cứu trên thế giới và ở Việt Nam được trình bày ở trên, có thể thấy đề bồi dưỡng năng lực PCTNTT cho người lao động đánh bắt hải sản đạt hiệu quả cần phải nghiên cứu, giải quyết vấn đề trên cả hai phương diện lí luận và thực tiễn mà những công trình nghiên cứu trước đó chưa đề cập hoặc có đề cập nhưng chưa hệ thống. Theo chúng tôi, một số vấn đề cần tiếp tục quan tâm, nghiên cứu như sau:

Có thể thấy hoạt động bồi dưỡng năng lực phòng chống TNTT cho người lao động đánh bắt hải sản đã được các nhà khoa học trong và ngoài nước quan tâm, số lượng nghiên cứu rất đa dạng từ bối cảnh đến quá trình tổ chức thực hiện. Hầu hết các nghiên cứu đều khẳng định sự cần thiết của việc bồi dưỡng năng lực phòng chống TNTT cho người lao động đánh bắt hải sản.

Các nghiên cứu trong nước tuy có đề cập đến hoạt động phòng chống TNTT của người lao động đánh bắt hải sản và đề xuất cần phải tổ chức bồi dưỡng để nâng cao trình độ, kỹ năng xử lý sự cố trên biển nhưng tổ chức như thế nào thì hiện nay chưa thấy những công trình nghiên cứu sâu về vấn đề này. Điều này đối với sự phát triển nhanh chóng của kỹ thuật và công nghệ đánh bắt cá, nhất là việc biến đổi khí hậu, nhiều tình huống khó lường, bất trắc khi hoạt động đánh bắt cá trên biển, nếu người lao động chỉ dùng kinh nghiệm để xử lý thì sẽ khó có thể theo kịp những yêu cầu đặt ra, không thể tự tin để vươn khơi bám biển.

Trong hoạt động phòng chống TNTT trên biển, các nghiên cứu đều đề cập tính đa dạng của các yếu tố nguy hiểm. Vì vậy, việc xác định chính xác các yếu tố nguy cơ gây TNTT cho người lao động đánh bắt hải sản sẽ giúp cho việc triển khai bồi dưỡng được hợp lý và mang lại hiệu quả cao. Ngoài ra, trong các giải pháp được các tác giả đề xuất, tuy không tập trung sâu vào khía cạnh giáo dục, bồi dưỡng nhưng các nghiên cứu đã khẳng định việc giáo dục, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực phòng chống TNTT cho người lao động đánh bắt hải sản, nâng cao nhận thức và hành vi của người lao động đánh bắt hải sản trong việc chủ động phòng chống TNTT khi hoạt động trên biển là giải pháp chủ động, cần phải thực hiện. Đây là những nội dung đặt ra có tính định hướng quan trọng trong việc xây dựng cơ sở lý luận khi nghiên cứu về bồi dưỡng năng lực PCTNTT cho người lao động đánh bắt hải sản.

Phần lớn các nghiên cứu trong và ngoài nước đều cho rằng nghề đánh bắt hải sản là nghề nặng nhọc, nguy hiểm, tỷ lệ TNTT cao so với lao động làm việc trên đất liền nên cần phải bồi dưỡng năng lực phòng chống TNTT. Tuy nhiên trong các nghiên cứu vẫn không đề cập cụ thể về quá trình tổ

chức bồi dưỡng, chưa có những nghiên cứu đầy đủ và hệ thống về nội dung, phương pháp, hình thức bồi dưỡng năng lực phòng chống TNTT cho người lao động đánh bắt hải sản. Đây được xem là khoảng trống cần tiếp tục nghiên cứu sâu hơn, một cách toàn diện hơn từ bản chất, cấu trúc của năng lực phòng chống TNTT đến quy trình bồi dưỡng năng lực phòng chống TNTT cho người lao động đánh bắt hải sản.

3. Kết luận

Có thể khẳng định rằng, từ việc tổng quan các công trình nghiên cứu của các tác giả trong và ngoài nước cho thấy sự cần thiết cũng như có ý nghĩa quyết định cho việc xây dựng cơ sở lý luận về bồi dưỡng năng lực PCTNTT cho người lao động đánh bắt hải sản. Kết quả các nghiên cứu cho thấy việc bồi dưỡng năng lực PCTNTT cho người lao động đánh bắt hải sản vẫn còn mờ nhạt theo các phương diện như: nội dung, hình thức, phương pháp, phương tiện và đánh giá bồi dưỡng. Vì thế, các nội dung này cần được tiếp tục nghiên cứu xây dựng dựa trên việc xác định các nguyên tắc khoa học, đồng thời phải được thử nghiệm, đánh giá nhằm hình thành, phát triển năng lực phòng chống TNTT của người lao động đánh bắt hải sản, giúp người lao động đánh bắt hải sản yên tâm vươn khơi, bám biển □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu Tiếng Việt

- Phan Trọng Huyền, Vũ Khắc Nghiệp (2008). Nguy cơ tiềm ẩn tai nạn trong nghề câu cá ngừ đại dương tỉnh Khánh Hòa. *Tạp chí khoa học – Công nghệ Thủy sản*, (2), 53-58.
- Nguyễn Văn Kháng (2011). *Nguyên cứu cơ sở khoa học phục vụ cho việc điều chỉnh cơ cấu đội tàu và nghề nghiệp khai thác hải sản*. Hải Phòng: Viện Nghiên cứu Hải sản.
- Tiểu Văn Kinh (2012). *Tiêu chuẩn quốc tế về tiêu chuẩn đào tạo huấn luyện, chứng nhận và trực ca cho thuyền viên, 1978*, Hà Nội: Nxb Giao thông vận tải.
- Lại Xuân Môn (2013). Xác định nhu cầu của người lao động đánh bắt hải sản trong phát triển kinh tế biển, những kiến nghị và các giải pháp hỗ trợ. *Tài liệu hội thảo các giải*

- pháp hỗ trợ người lao động đánh bắt hải sản phát triển kinh tế biển*. Phú Yên, tr. 29-34.
- Phạm Thùy Ninh (2014). Tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn đảm bảo an toàn cho người và phương tiện hoạt động nghề cá trên biển, NXB Hồng Đức
- SEAFDEC(2013). *Safety recommendations for decked fishing vessels of less than 12 metres in length and undecked fishing vessels*, SEAFDEC Regional Training Workshop on Optimizing Energy and Safety at Sea for Small fishing vessels, 4 to 8 February 2013, Bangkok Thailand. (bản dịch của Nguyễn Trọng Lương và Nguyễn Quốc Khánh)
- Nguyễn Văn Tâm (2018). *Thực trạng và kết quả giải pháp đào tạo phòng chống TNTT của người lao động đánh bắt hải sản và thuyền viên khu vực Hải Phòng* (Luận án Tiến sĩ Y tế Cộng đồng, Trường Đại học Y Dược Hải Phòng).
- Tổ chức hàng hải quốc tế (IMO) (2011). *STCW, international convention on standards of training, certification and watchkeeping for seafarers including 2010 manila amendments stcw convention and STCW code* (STCW, Công ước quốc tế về tiêu chuẩn đào tạo huấn luyện, chứng nhận và trực ca cho thuyền viên, 1978 bao gồm sửa đổi manila 2010 về công ước STCW và bộ luật STCW, Bản dịch của Tiểu Văn Kinh, NXB Giao thông vận tải, 2012)
- Phùng Thị Thanh Tú và cộng sự (2014). Nghiên cứu xây dựng mô hình can thiệp nhằm hạn chế tai nạn do lặn cho người lao động đánh bắt hải sản Khánh Hòa. *Tạp chí Y học thực hành*, 423(2), 55-63.
- Viện Nguồn lợi thủy sản (1996). Tài liệu bồi dưỡng Thuyền trưởng – Máy trưởng, NXB Nông nghiệp
- Viện nguồn lợi thủy sản (1996). Tài liệu bồi dưỡng thuyền viên tàu cá, NXB Nông nghiệp
- Nguyễn Thị Yến (2007). Nghiên cứu điều kiện môi trường lao động, sức khỏe và cơ cấu bệnh tật của người lao động đánh bắt hải sản đánh bắt thủy sản một số tỉnh phía Nam Việt Nam, *Kỷ yếu công trình nghiên cứu khoa học y học biển*, Hà Nội, 2007, (tr. 212-220). Hà Nội: NxbY học.

Tài liệu Tiếng Anh

- Helen Grimsmo-Powney, E. Clare Harris, Isabel Reading, David Coggon (2010). Occupational health needs of commercial fisherman in South West England. *Occup.Med. (Lond)*, 60(1), pp.49-53.
- Laursen LH, Hansen HL, Jensen O.C. (2008). Fatal occupational accidents in Danish fishing vessels 1989-2005, *Int J Inj Contr. Saf. Promot*, Jun;15(2): pp.109-117.
- Sigvaldason K, Tryggvason FT (2010). Fatal accidents and non-fatal injuries amongst seaman in Iceland 2001-2005. *Laeknablaði*, 96(1), pp.29-35.
- SUSTAINABLE FISHERIES MANAGEMENT PROJECT (SFMP)(2014). Training for Fishermen in Hygienic Fish Handling, Business Management and the Fisheries Management Plan. Truy cập ngày 15/4/2020 từ https://www.crc.uri.edu/download/GH2014_ACT241_DAA_FIN508.pdf.
- Todd Miner, Laurel D.Kincl, Viktor E.Bovbjerg, AmeliaVaughan, KaetyJacobson.(2019). Emergency Medical Training for the Commercial Fishing Industry: An Expanded Role for Wilderness Medicine, *Wilderness & Environmental Medicine* ; Volume 30, Issue 3, September 2019, Pages 281-286.